

BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 134 /BVHTTDL-KHCNMT

V/v Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và đề
xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ
năm 2016-2017

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2015

Kính gửi:

- Các cơ quan quản lý nhà nước;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Năm 2016, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 12, thực hiện kế hoạch 5 năm 2016-2020 và tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2013-2020, tầm nhìn 2030, để đảm bảo tiến độ xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách Nhà nước năm 2016 theo quy định, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ (KHCN) như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH KHCN CỦA ĐƠN VỊ

Căn cứ kế hoạch và ngân sách sự nghiệp cho hoạt động khoa học và công nghệ năm 2014, đề nghị các đơn vị xây dựng báo cáo theo các nội dung sau đây:

1. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp cơ sở, các nhiệm vụ xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN), Quy chuẩn kỹ thuật (QCVN) sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp và các hoạt động khoa học và công nghệ sử dụng các nguồn kinh phí khác; Lập danh mục nhiệm vụ theo *Phụ lục 1* kèm theo công văn này.

2. Đối với các Viện nghiên cứu hoạt động theo Nghị định 115/2007/NĐ-CP: Báo cáo các nhiệm vụ KHCN, chi tiền lương, hoạt động bộ máy... sử dụng kinh phí chi thường xuyên.

B. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÁC CẤP
I. NHIỆM VỤ KHCN CẤP QUỐC GIA

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp quốc gia do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức xác định và đề xuất bao gồm:

1. Các đề tài, dự án thuộc Chương trình cấp quốc gia

Căn cứ mục tiêu, nội dung đã được phê duyệt của các Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước; Các chương trình quốc gia về khoa học và công nghệ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Các chương trình khoa học và công nghệ cấp nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao cho các Bộ

ngành tổ chức thực hiện đề xuất các đề tài, dự án thuộc các Chương trình cấp quốc gia.

Danh mục cụ thể của các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước được đăng tải trên Website của Bộ Khoa học và Công nghệ <http://www.most.gov.vn>. Danh mục các Chương trình/Đề án đã được Chính phủ phê duyệt và các Chương trình Chính phủ giao cho các Bộ, ngành thực hiện được đăng trên Website của Chính phủ. Đề nghị các đơn vị nghiên cứu đề xuất các nhiệm vụ cụ thể của Chương trình/Dự án có nội dung phù hợp nhằm giải quyết các mục tiêu, nội dung đã được phê duyệt và không trùng lặp với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác của Bộ, ngành, địa phương.

2. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ độc lập cấp nhà nước

- Căn cứ định hướng nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ của Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020 do Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt.

- Căn cứ các vấn đề cấp thiết, quan trọng cần giải quyết thông qua các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để thực hiện mục tiêu, chiến lược phát triển của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đòi hỏi quy mô phối hợp liên ngành, sự điều hòa phối hợp của cơ quan quản lý (Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành chủ quản có liên quan) trong việc huy động lực lượng tổ chức thực hiện và triển khai áp dụng hoặc thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

Các đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia (thuộc Chương trình trọng điểm quốc gia và độc lập cấp quốc gia) các tổ chức, cá nhân chủ trì xây dựng hồ sơ theo hướng dẫn tại Thông tư 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự thủ tục xác định nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.

Lưu ý: Các đề xuất phải có cam kết ứng dụng kết quả nghiên cứu theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Thông tư 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ

3. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ hợp tác nghiên cứu theo Nghị định thư giữa Chính phủ Việt Nam và một số nước

Yêu cầu phải có căn cứ pháp lý rõ ràng, cam kết của đối tác nước ngoài cùng hợp tác thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo lợi ích của cả hai bên, khai thác được thế mạnh về khoa học và công nghệ và nguồn tài chính của các nước tiên tiến để giải quyết vấn đề khoa học và công nghệ cấp thiết trong nước.

Yêu cầu về hồ sơ:

- Đề cương thuyết minh đề xuất nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ theo Nghị định thư thực hiện theo quy định tại Thông tư 12/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 quy định quản lý các nhiệm vụ KH&CN theo Nghị định thư.

- Bản sao Bản thỏa thuận hợp tác với đối tác nước ngoài liên quan đến nhiệm vụ nghiên cứu.

II. ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ

1. Căn cứ đề xuất

a) Các chiến lược phát triển ngành văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và du lịch; Các nhiệm vụ cụ thể trong Chiến lược Phát triển khoa học và công nghệ

ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và Kế hoạch hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-CP về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

b) Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương về Xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

c) Căn cứ yêu cầu thực tiễn của đơn vị để thực hiện chức năng nhiệm vụ được Bộ trưởng giao.

2. Yêu cầu thực hiện nhiệm vụ KHCN

- Các nhiệm vụ KHCN đề xuất phải bám sát các căn cứ nêu trên và phù hợp với chức năng của đơn vị.

- Nhiệm vụ KHCN chỉ được xem xét khi tổ chức chủ trì, cá nhân đề xuất nhiệm vụ chỉ ra được đơn vị ứng dụng, kế hoạch và cam kết ứng dụng kết quả sau nghiên cứu.

- Các đơn vị trực thuộc Tổng cục TDTT, Tổng cục Du lịch: Phiếu đề xuất nhiệm vụ KHCN, dự án, nhiệm vụ xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN), Quy chuẩn kỹ thuật (QCVN); Nhiệm vụ chỉ thường xuyên phải có xác nhận đồng ý của lãnh đạo Tổng cục trước khi gửi về Bộ.

- Điều kiện các tổ chức, cá nhân tham gia nhiệm vụ KHCN cấp Bộ được thực hiện theo quy định tại Thông tư 03/2012/TT-BVHTTDL ngày 30/3/2012 và Thông tư số 05/2013/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Cá nhân chủ nhiệm đề tài, dự án cấp Bộ phải đảm bảo thời gian thực hiện nhiệm vụ trước khi nghỉ hưu; Các cơ quản lý nhà nước là đơn vị chủ trì khi được lãnh đạo Bộ giao trực tiếp.

3. Chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Bộ

Các đơn vị đề xuất Chương trình nghiên cứu KHCN cấp Bộ cần xác định: Tên chương trình; Mục tiêu nghiên cứu; Sản phẩm dự kiến, địa chỉ ứng dụng kết quả nghiên cứu; Thời gian; Dự kiến kinh phí thực hiện.

4. Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ (dưới hình thức đề tài, dự án cấp Bộ) (theo Phụ lục số 01 của Thông tư 03/2012/TT-BVHTTDL).

a) Đối với cơ quan quản lý nhà nước (Tổng cục, Cục, Vụ, Văn phòng Bộ)

- Chủ động triển khai thực hiện các đề tài, dự án đã được phân công tại Quyết định số 1647 /QĐ-BVHTTDL ngày 03 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-CP về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đề xuất các nhiệm vụ KHCN có tính cấp thiết góp phần xây dựng chế độ chính sách ngành, chiến lược phát triển KHCN ngành văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình để Bộ trưởng xem xét đặt hàng các tổ chức KHCN nghiên cứu.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ

Các đơn vị sự nghiệp căn cứ nội dung tại Điểm 1, Mục II và quy định tại Thông tư số 03/2012/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ, của

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm giải quyết những vấn đề của ngành, đơn vị đặt ra.

5. Đề tài cấp cơ sở và hoạt động thông tin khoa học

- Đề tài cấp cơ sở

+ Đơn vị báo cáo danh mục các đề tài thực hiện năm 2014 và các đề tài đang thực hiện năm 2015.

+ Thủ trưởng đơn vị phê duyệt Quyết định nhiệm vụ nghiên cứu cấp cơ sở thực hiện năm 2016 theo đề xuất của Hội đồng khoa học cấp cơ sở, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, gồm: tên nhiệm vụ, kinh phí dự kiến, thời gian thực hiện.

- Hoạt động thông tin khoa học

Đối với các đơn vị có hỗ trợ hoạt động thông tin khoa học cần báo cáo cụ thể việc triển khai thực hiện ở một số nội dung cụ thể sau: Nâng cao chất lượng thông tin khoa học trên Tạp chí của đơn vị; Kế hoạch tăng cường hoạt động khoa học trên website cho đơn vị; Công bố các kết quả nghiên cứu khoa học của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cập nhật những thông tin khoa học, những sự kiện nổi bật về khoa học và công nghệ trong, ngoài Ngành, đẩy mạnh công tác thông tin khoa học của đơn vị đến cá nhân, tổ chức có liên quan.

6. Đề xuất nhiệm vụ tiêu chuẩn đo lường chất lượng

a) Việc xác định và đăng ký danh mục xây dựng Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), Quy chuẩn kỹ thuật (QCVN) năm 2016 trên cơ sở phù hợp với lĩnh vực quản lý chuyên ngành được phân công theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

b) Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ quản lý các đối tượng được đưa vào trong Quy hoạch hệ thống tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) đến năm 2020 và định hướng xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) chuyên ngành kinh tế - kỹ thuật và Quy hoạch phát triển hệ thống TCVN đến năm 2020 lựa chọn và đề xuất những nhiệm vụ mang tính cấp thiết giải quyết những vấn đề của ngành đặt ra (*Danh mục cụ thể của hệ thống TCVN kèm theo*).

Mẫu dự án xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam và mẫu Thống kê danh mục đăng ký xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam quy định tại Thông tư 05/2013/TT-BVHTTDL ngày 29/7/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Đề xuất nhiệm vụ KH&CN và báo cáo đánh giá

- Thời hạn nộp đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Nhà nước, nhiệm vụ hợp tác quốc tế theo Nghị định thư và đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ (Thực hiện dưới dạng chương trình hoặc đề tài độc lập cấp Bộ) **trước ngày 28/02/2015.**

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp cơ sở, hoạt động thông tin khoa học gửi về Bộ **trước ngày 31/5/2015.**

- Báo cáo đánh giá tình hình sử dụng vốn sự nghiệp KH&CN thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN), Quy chuẩn kỹ thuật (QCKT) (*đối với các đơn vị đang chủ trì thực hiện nhiệm vụ*) và Hồ sơ đề xuất nhiệm vụ Tiêu chuẩn đo lường chất lượng của các đơn vị gửi về Bộ **trước ngày 15/3/2015.**

2. Thành phần Hồ sơ

- Các đề xuất nhiệm của các đơn vị gồm: Công văn đề nghị, phiếu đề xuất nhiệm vụ theo mẫu và bản cam kết ứng dụng kết quả nghiên cứu có xác nhận của đơn vị chủ trì.

Văn bản điện tử đề xuất nhiệm vụ KH-CN gửi qua hòm thư điện tử: quanlykhoaahocbvh@gmail.com

Văn bản điện tử đề xuất nhiệm vụ Tiêu chuẩn đo lường chất lượng qua gửi qua hòm thư điện tử: lephambangtam@yahoo.com.vn

- Nơi nhận: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Số 51 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội (qua Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường).

Thông tin liên hệ: Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường

Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học - Điện thoại: **04.39438234**

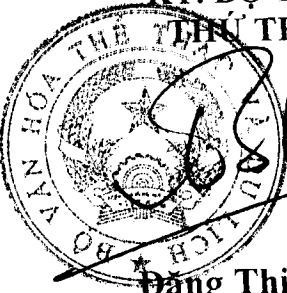
Phòng Quản lý Phát triển Công nghệ - Điện thoại: **04.39434190** và 0913212005 (Đ/c Phạm Băng Tâm).

Yêu cầu thủ trưởng các đơn vị quản lý nhà nước, sự nghiệp thuộc Bộ chỉ đạo thực hiện đúng nội dung tại văn bản này..

(Các văn bản có liên quan và Công văn hướng dẫn này được đăng tải trên website <http://khcnmt-bvhttdl.vn> và www.tbt-mocst.vn)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, KH-CNMT, PL.120.

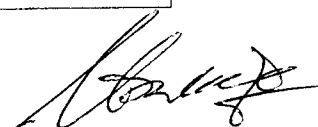
KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đặng Thị Bích Liên

**DANH MỤC
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÁC CẤP**

TT	Tên đề/ Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện	Kinh phí
Đề tài cấp Bộ			
1			
2			
Đề tài cấp cơ sở			
1			
2			
Dự án Tiêu chuẩn đo lường chất lượng			
1			
Dự án Tăng cường tiềm lực nghiên cứu			
1			

**THỐNG KÊ
DANH SÁCH CÁC NHÀ KHOA HỌC**

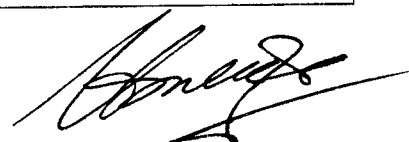
TT	Họ và tên (Ghi cả học hàm học vị)	Chức vụ công tác	Lĩnh vực nghiên cứu
1	GS.TS. Nguyễn Văn A	Phó Hiệu trưởng	Văn hóa dân tộc
2	ThS. Trần Văn T	Trưởng phòng HTQT	Quản lý văn hóa
...		...	...




DANH MỤC

Quy hoạch phát triển hệ thống TCVN đến năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Ban hành theo Công văn số: /BVHTTDL-KHCNMT ngày tháng năm 2015
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

STT	Lĩnh vực/ Tên Tiêu chuẩn
Di sản văn hoá	
1.	TCVN..... Bảo tàng - Quy trình quản lý và quy định an toàn, an ninh
2.	TCVN..... Di tích văn hóa - Quy trình công tác tu bổ Di tích và yêu cầu kỹ thuật
3.	TCVN..... Di sản văn hóa - Yêu cầu về quy trình quản lý trong môi trường tự nhiên
4.	TCVN..... Tiêu chuẩn bảo quản các sản phẩm của Ngân hàng dữ liệu Văn hóa phi vật thể các dân tộc Việt Nam. (Bảo quản các sản phẩm hình động, các sản phẩm hình tĩnh và các sản phẩm là văn bản)
5.	TCVN..... Tiêu chuẩn dịch vụ cung cấp các sản phẩm thông tin về di sản phi vật thể.
Thư viện	
6.	TCVN..... Hoạt động Thư viện - Thuật ngữ và định nghĩa. P3. Sản phẩm và dịch vụ thư viện
7.	TCVN..... Hoạt động Thư viện - Bộ Chỉ số đánh giá hoạt động Thư viện
8.	TCVN..... Hoạt động Thư viện - Tiêu chuẩn về hoạt động thanh lọc tài liệu Thư viện
9.	TCVN..... Hoạt động Thư viện - Yêu cầu kỹ thuật để thiết kế
Mỹ thuật, nhiếp ảnh	
10.	TCVN..... Trung tâm triển lãm mỹ thuật, nhiếp ảnh - Xếp hạng
11.	TCVN..... Gallery, khu trưng bày - Xếp hạng



Thể dục, thể thao	
12.	TCVN..... Công trình thể thao - Yêu cầu kỹ thuật, an toàn và phương pháp thử
13.	TCVN..... Dụng cụ và thiết bị thể thao luyện tập trong nhà - Yêu cầu an toàn và phương pháp thử
14.	TCVN..... Dụng cụ và thiết bị thể thao luyện tập ngoài trời - Yêu cầu an toàn và phương pháp thử
15.	TCVN..... Dụng cụ và thiết bị thể thao giải trí - Yêu cầu an toàn và phương pháp thử
16.	TCVN..... Thiết bị, phương tiện Thể thao
Du lịch và các dịch vụ liên quan	
17.	TCVN..... Biệt thự du lịch - Xếp hạng (soát xét, bổ sung TCVN 7795 : 2009).
18.	TCVN..... Tiêu chuẩn Bãi cắm trại du lịch (soát xét, bổ sung TCVN 7796 : 2009).
19.	TCVN..... Làng du lịch - Xếp hạng (soát xét, bổ sung TCVN 7797 : 2009).
20.	TCVN..... Tiêu chuẩn nhà nghỉ du lịch (soát xét, bổ sung TCVN 7799 : 2009).
21.	TCVN..... Tiêu chuẩn nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (soát xét, bổ sung TCVN 7800 : 2009).
22.	TCVN..... Tiêu chuẩn Cơ sở ăn uống phục vụ khách du lịch.
23.	TCVN..... Tiêu chuẩn Xe vận chuyển khách du lịch từ 4 chỗ - 50 chỗ.
24.	TCVN..... Tiêu chuẩn Cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch
25.	TCVN..... Thiết bị, phương tiện Du lịch

